

Số: 55/BTTVSH-2026

Hà Nội, ngày 07 tháng 08 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

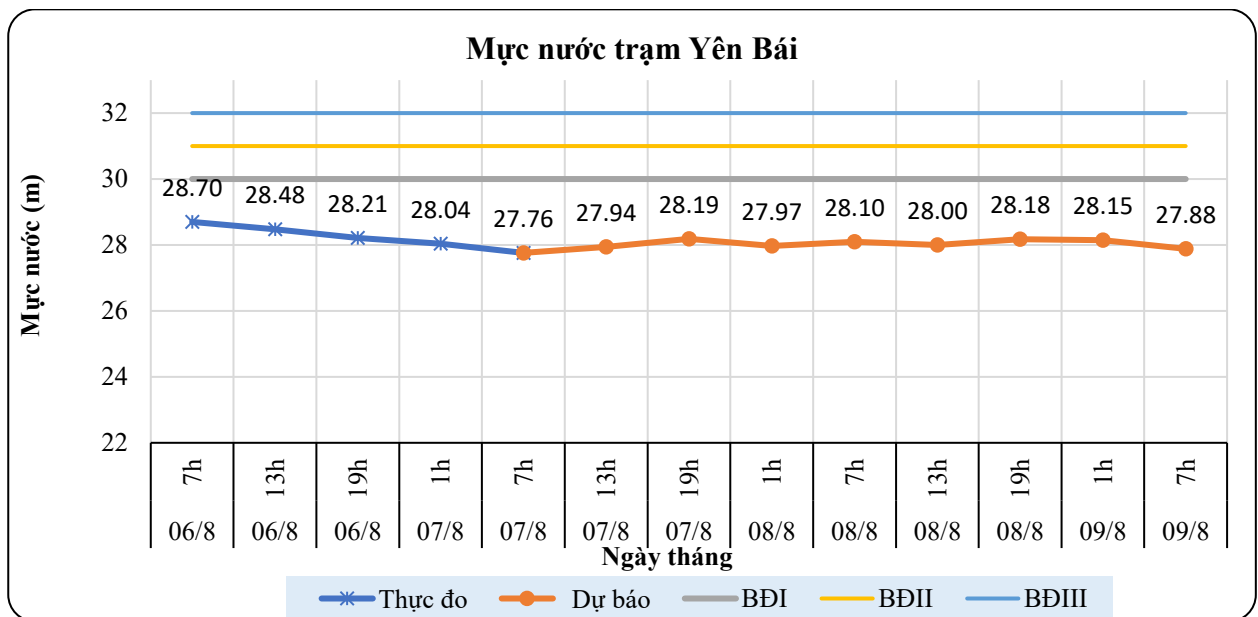
I.1. Trạm Yên Bái

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

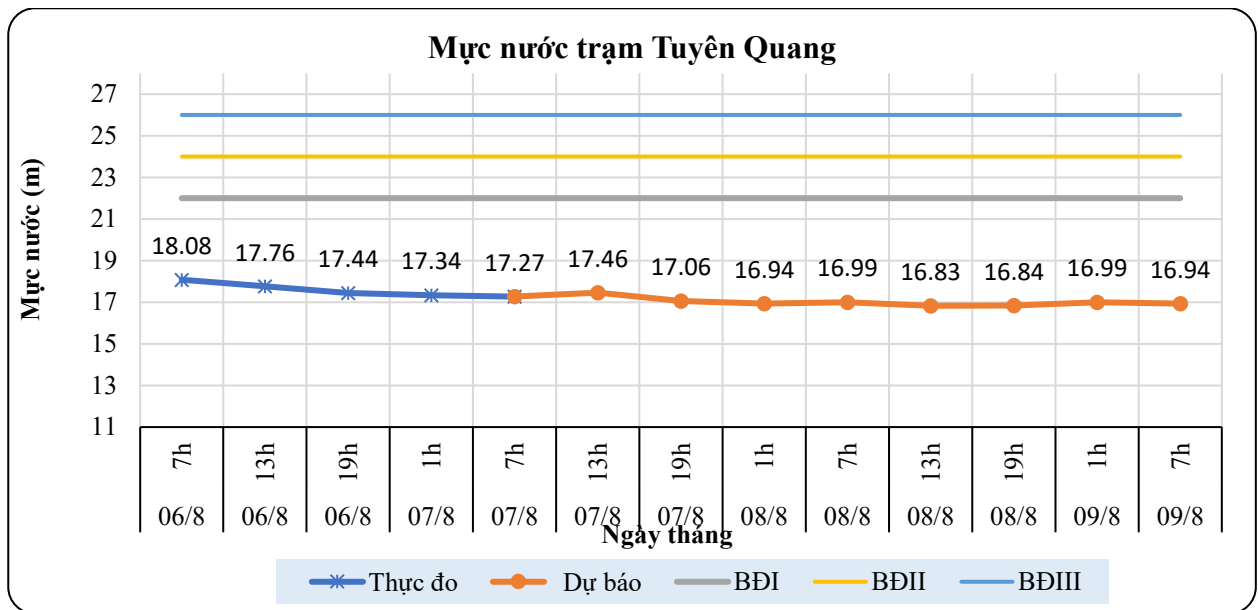
I.2. Trạm Tuyên Quang

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang

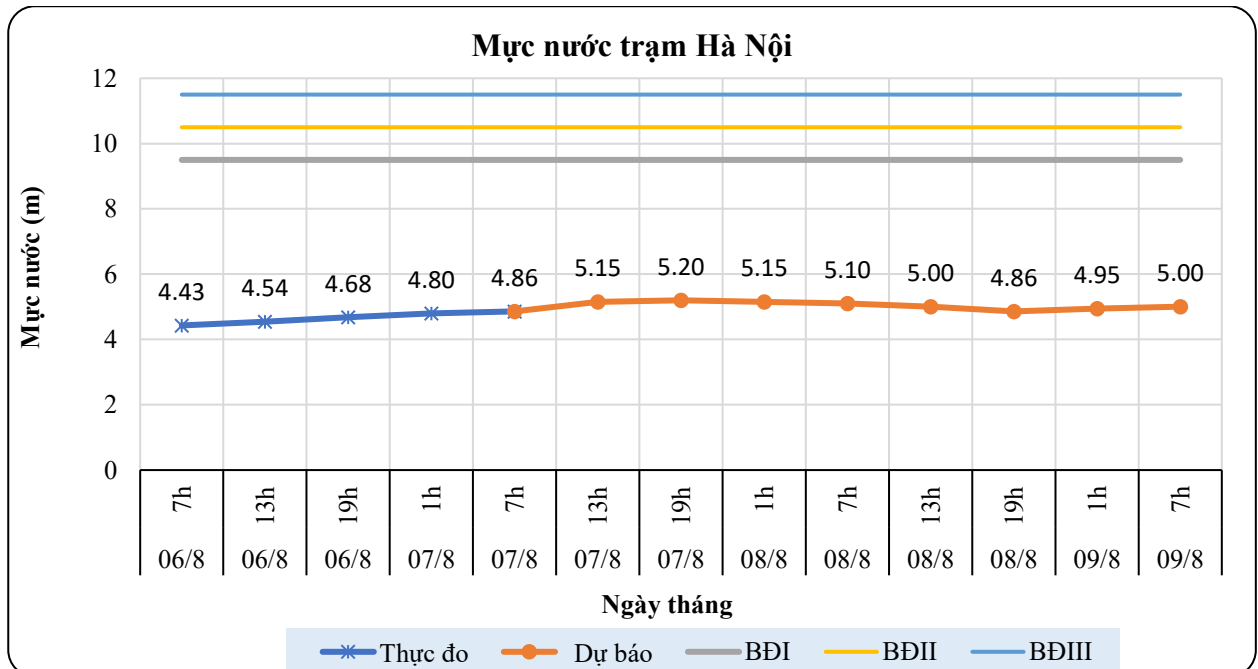
I.3. Trạm Hà Nội

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi



Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội

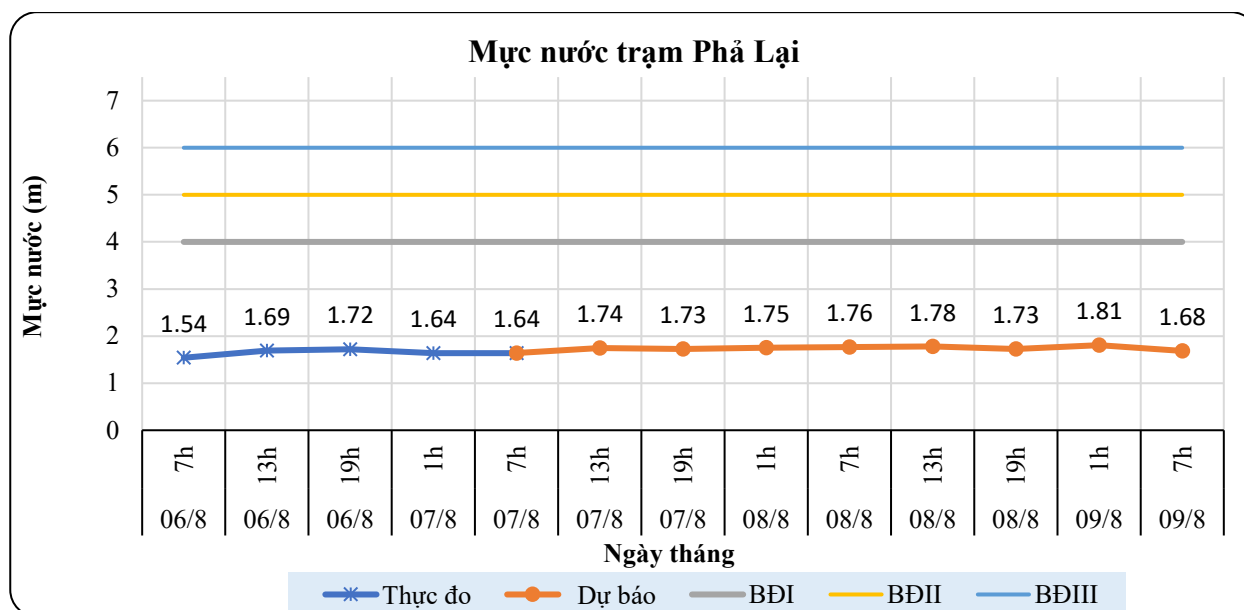
I.4. Trạm Phả Lại

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.



Hình 4: Mức nước trạm Phả Lại

II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA

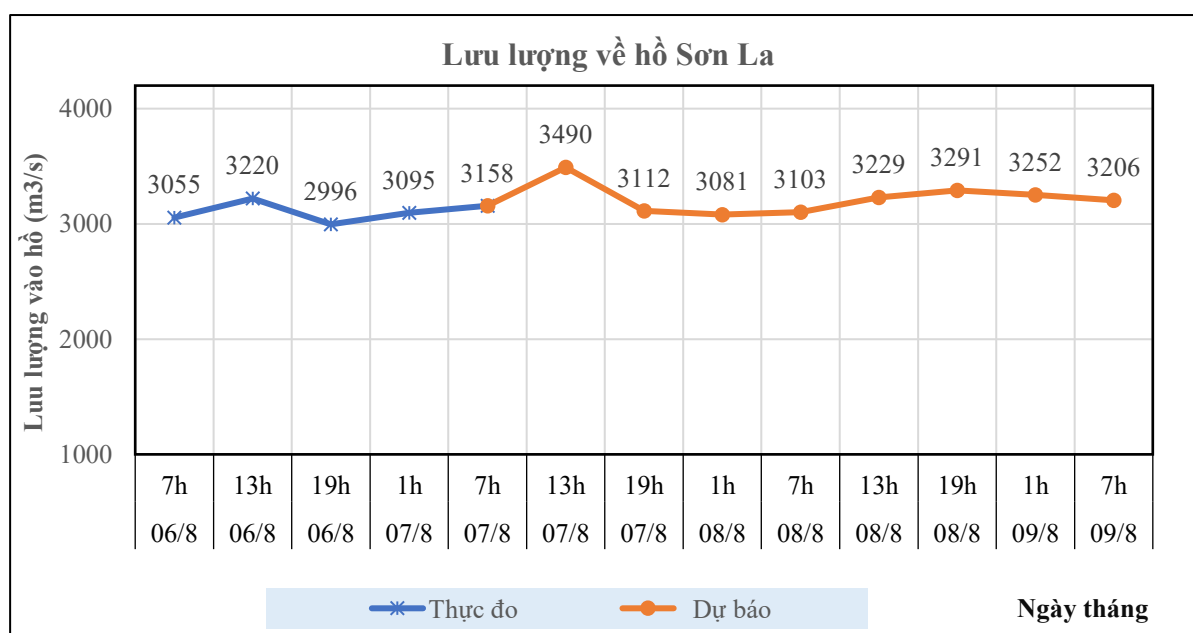
II.1. Hồ Sơn La

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

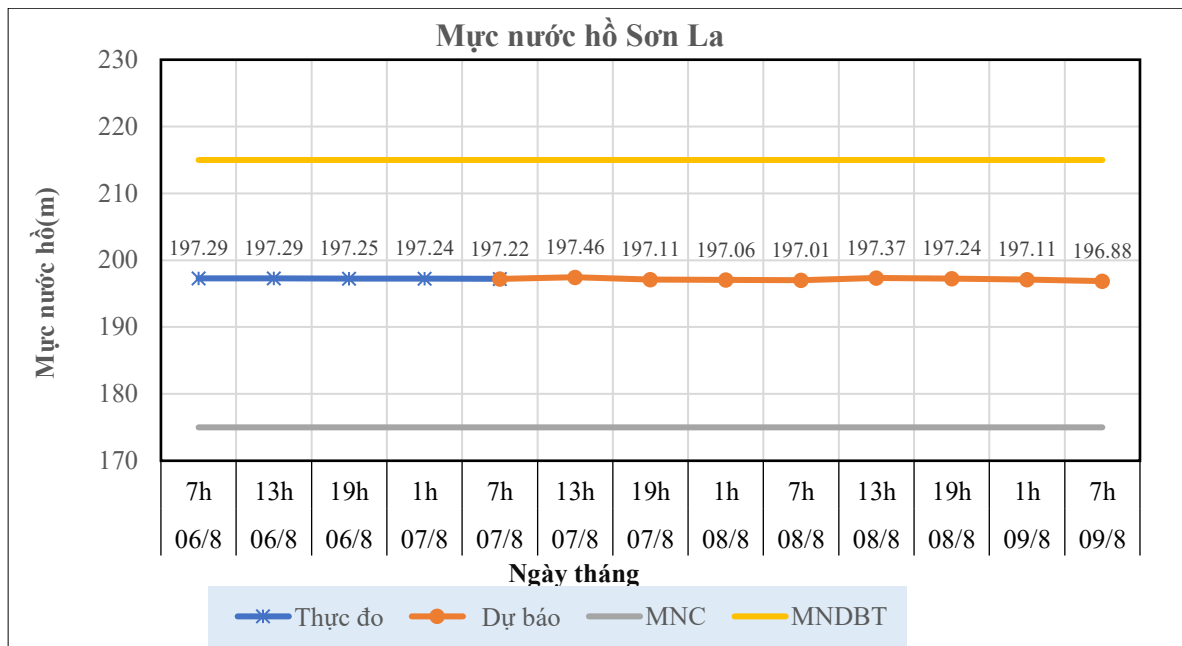
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 07/8/2026 đạt 3158m³/s, mực nước hồ đạt 197.22m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3103m³/s, mực nước hồ 197.01m, 48h tới lưu lượng đạt 3206m³/s, mực nước đạt 196.88m.



Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La



Hình 6: Mức nước hồ Sơn La

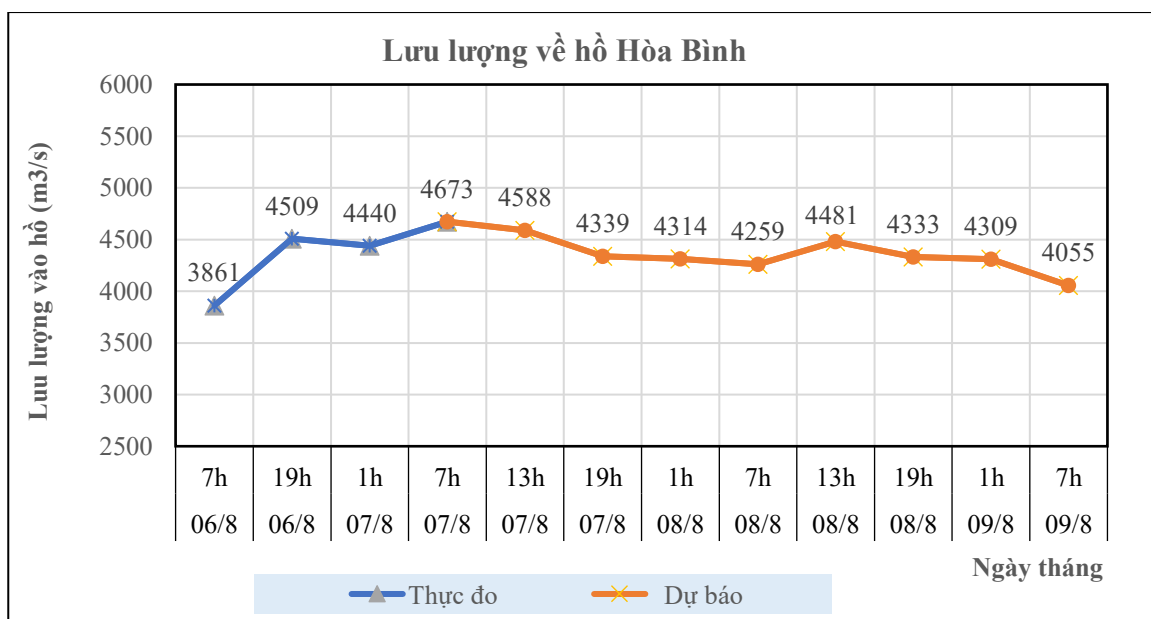
II.2. Hồ Hòa Bình

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

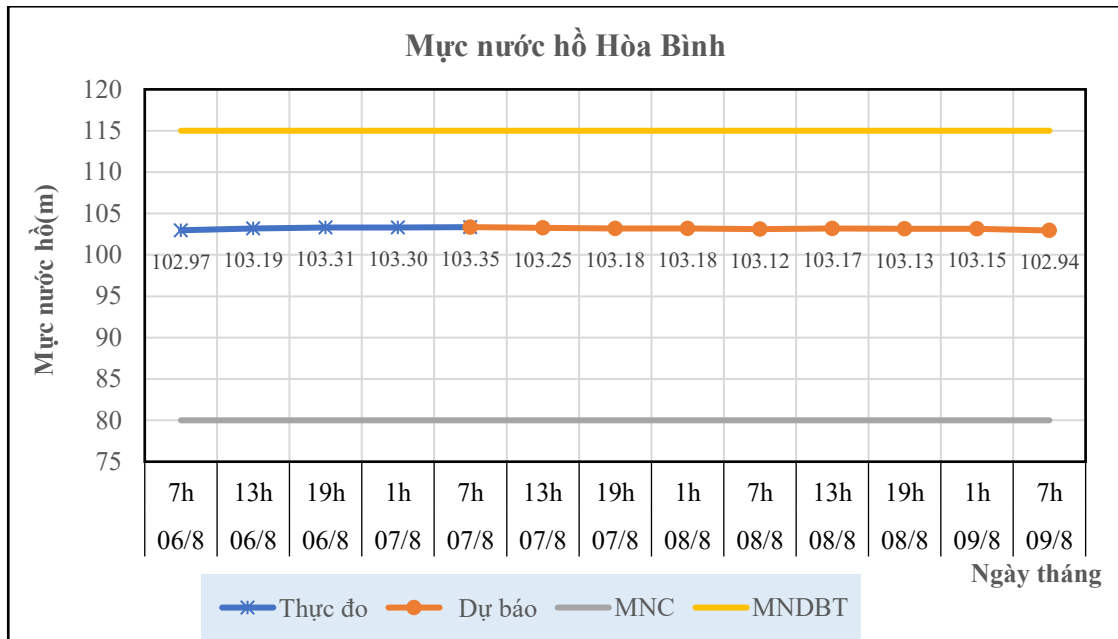
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 07/8/2026 đạt 4673m³/s, mực nước hồ đạt 103.35m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 4259m³/s, mực nước hồ 103.12m, 48h tới lưu lượng đạt 4055m³/s, mực nước đạt 102.94m.



Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình



Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình

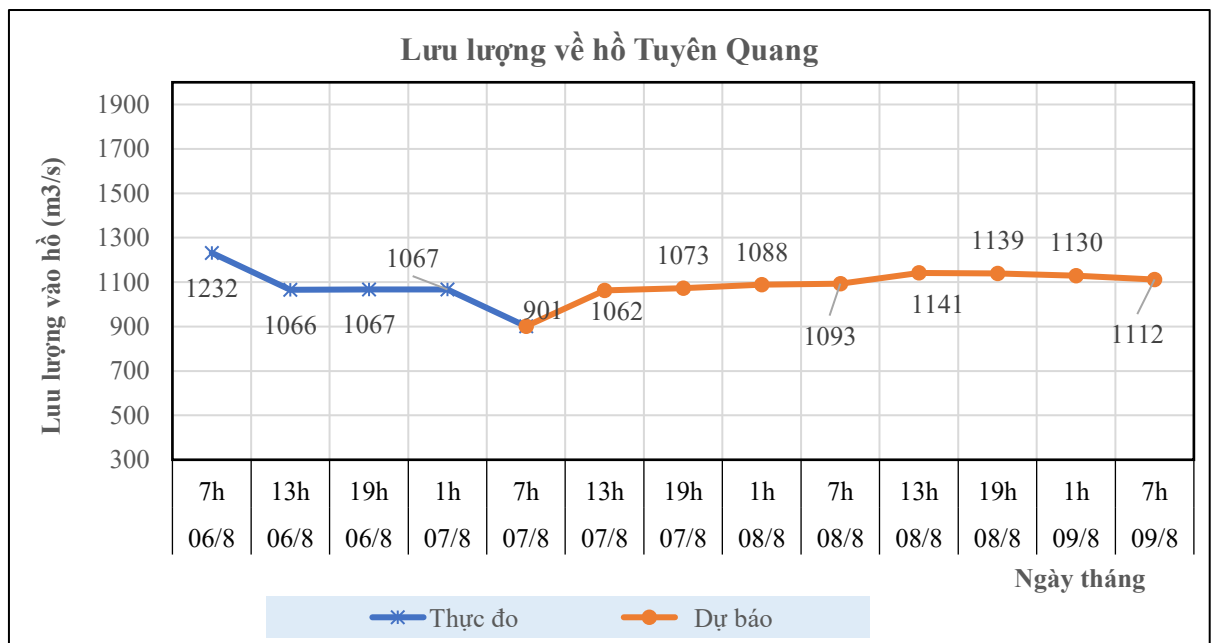
II.3. Hồ Tuyên Quang

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

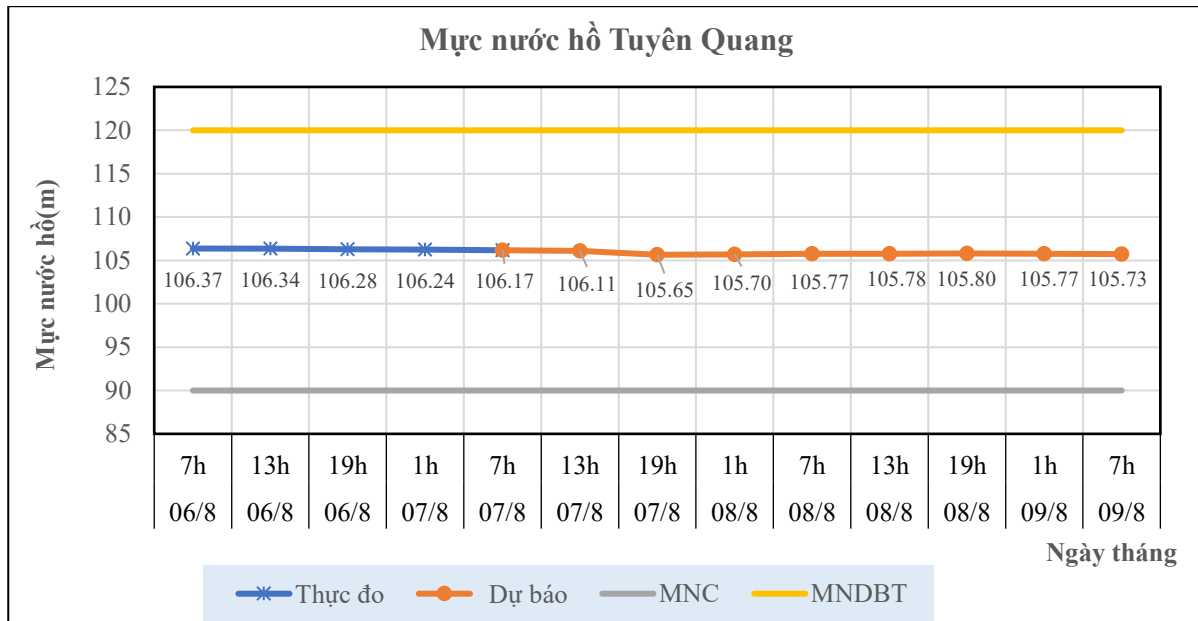
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 07/8/2026 đạt 901m³/s, mực nước hồ đạt 106.17m, lưu lượng có xu thế giảm, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 1093m³/s, mực nước hồ 105.77m, 48h tới lưu lượng đạt 1112m³/s, mực nước đạt 105.73m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang



Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang

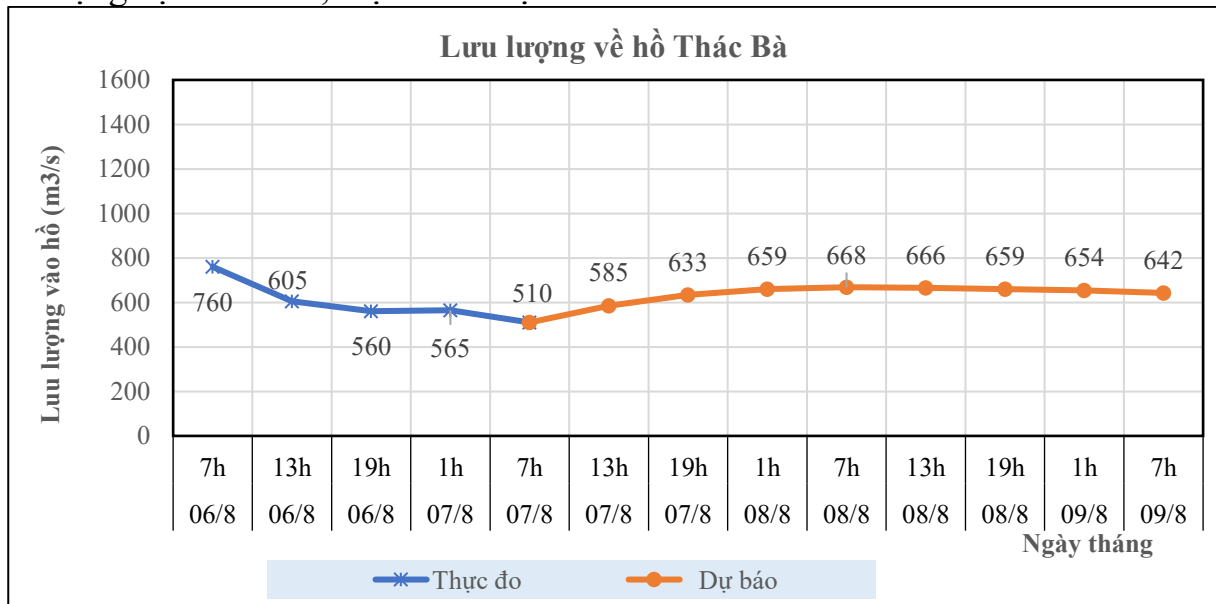
II.4. Hồ Thác Bà

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

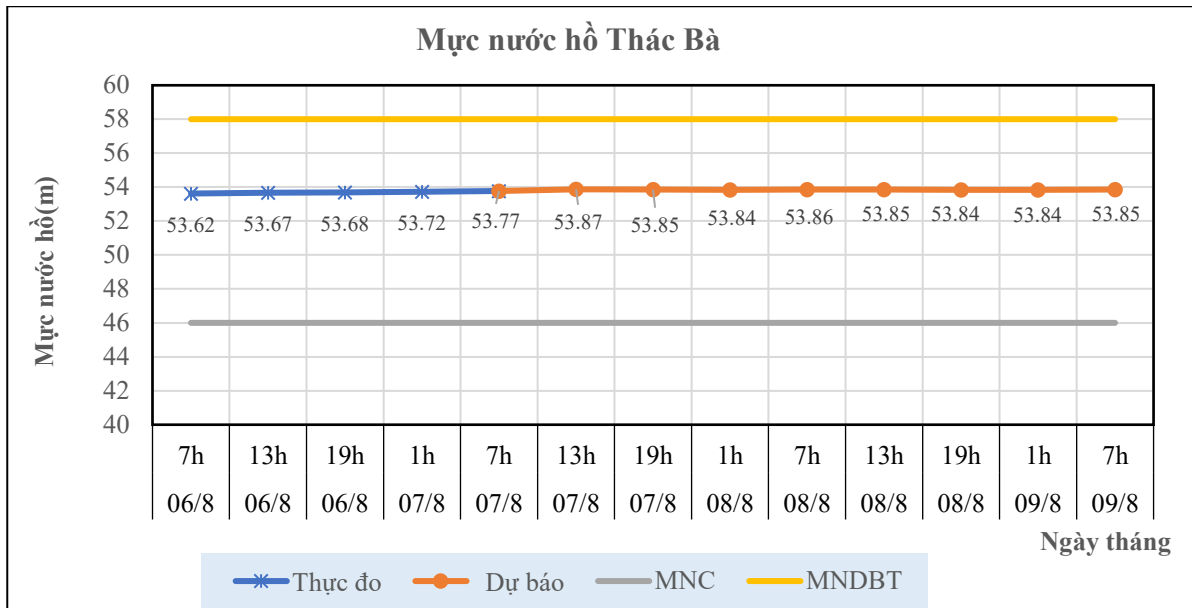
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 07/8/2026 đạt 510m³/s, mực nước hồ đạt 53.77m, lưu lượng có xu thế giảm, mực nước có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 668m³/s, mực nước hồ 53.86m, 48h tới lưu lượng đạt 642m³/s, mực nước đạt 53.85m.



Hình 11: Lưu lượng hồ Thác Bà



Hình 12: Mức nước hồ Thác Bà

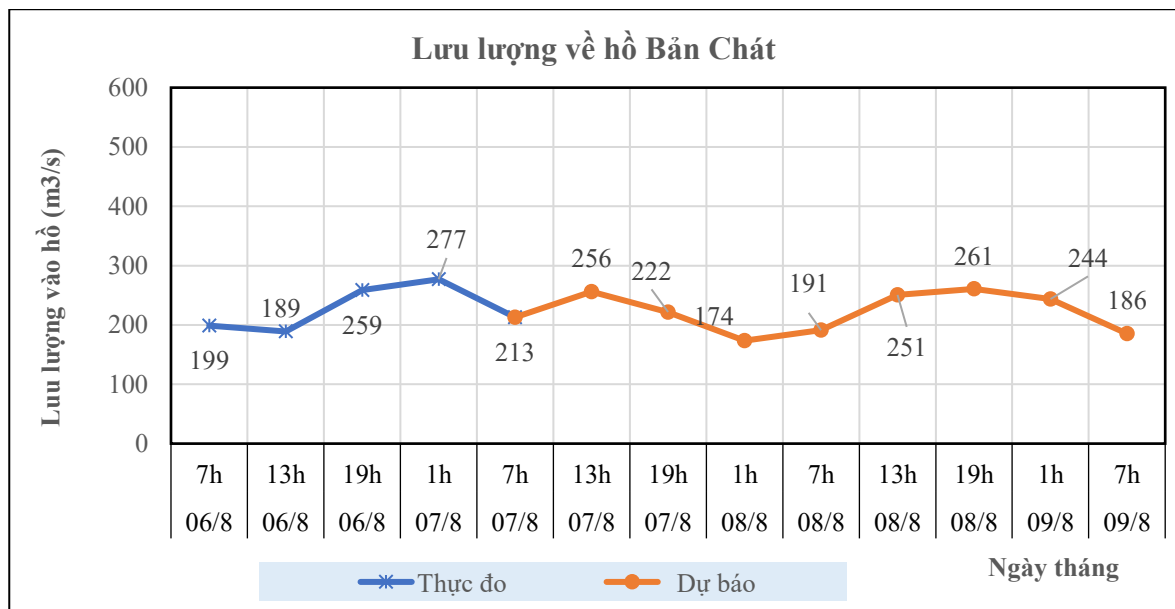
II.5. Hồ Bản Chát

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

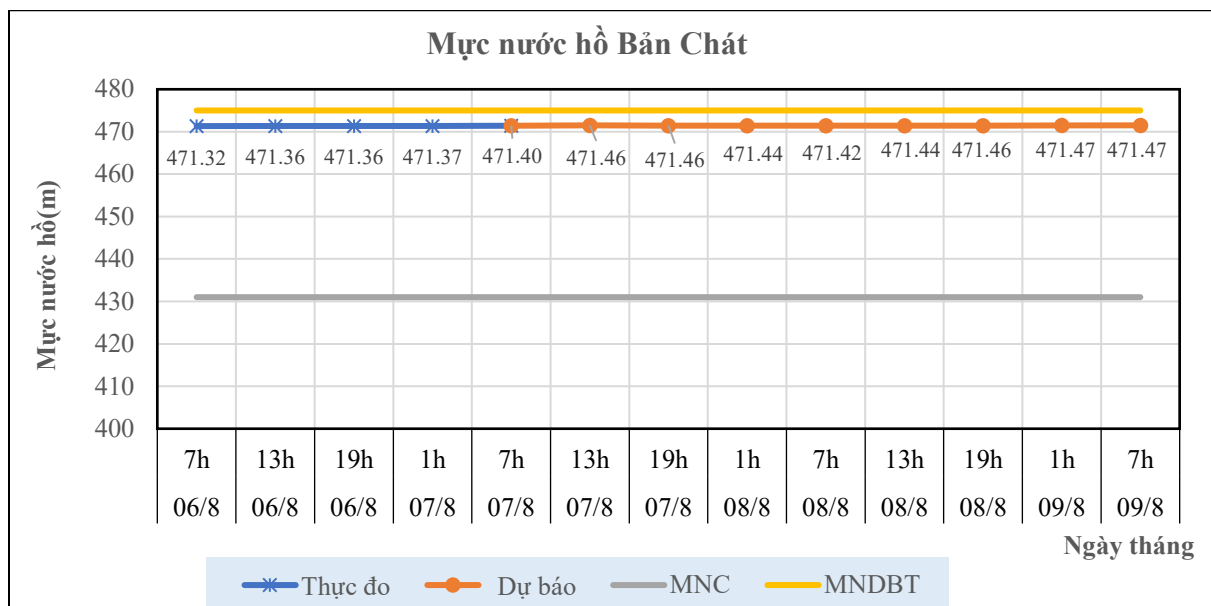
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 07/8/2026 đạt 213m³/s, mực nước hồ đạt 471.4m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 191m³/s, mực nước hồ 471.42m, 48h tới lưu lượng đạt 186m³/s, mực nước đạt 471.47m.



Hình 13: Lưu lượng hồ Bản Chát



Hình 14: Mức nước hồ Bản Chát

III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KHKT TVMT & B kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1.

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

STT	Ngày	Giờ	Hồ Sơn La					Hồ Hòa Bình					Hồ Tuyên Quang					Hồ Thác Bà					Hồ Bản Chát				
			Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)
1	7/8/2026	13h	0	0	3490	3221	197.46	1	0	4588	4456	103.25	1	0	1062	1229	106.11	0	0	585	518.5	53.87	0	0	256	265	471.46
2		19h	0	0	3112	3274	197.11	1	0	4339	4502	103.18	1	0	1073	1230	105.65	0	0	633	792.7	53.85	0	0	222	246	471.46
3	8/8/2026	1h	0	0	3081	3251	197.06	1	0	4314	4433	103.18	1	0	1088	1230	105.70	0	0	659	505.6	53.84	0	0	174	186	471.44
4		7h	0	0	3103	3197	197.01	1	0	4259	4363	103.12	1	0	1093	1231	105.77	0	0	668	498.1	53.86	0	0	191	256	471.42
5		13h	0	0	3229	3221	197.37	1	0	4481	4356	103.17	1	0	1141	1230	105.78	0	0	666	497.9	53.85	0	0	251	253	471.44
6		19h	0	0	3291	3274	197.24	1	0	4333	4502	103.13	1	0	1139	1230	105.80	0	0	659	773.6	53.84	0	0	261	233	471.46
7	9/8/2026	1h	0	0	3252	3251	197.11	1	0	4309	4433	103.15	1	0	1130	1230	105.77	0	0	654	516.4	53.84	0	0	244	184	471.47
8		7h	0	0	3206	3197	196.88	1	0	4055	4363	102.94	1	0	1112	1231	105.73	0	0	642	540.0	53.85	0	0	186	312	471.47